

Số: 217 /QĐ-CTHADS

Bến Tre, ngày 12 tháng 9 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách năm 2022

### CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2908/QĐ-BTP ngày 06/11/2012 của Bộ Tư pháp về việc sửa đổi Quyết định số 3086/QĐ-BTP ngày 06/11/2009 của Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định số 679/QĐ-TCTHADS ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ công văn số 2607/TCTHADS-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc thông báo chi tiết nội dung điều chỉnh, bổ sung dự toán NSNN năm 2022;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre. (theo phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự; Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- TCTHADS (để báo cáo);
- Các Phó cục trưởng;
- Trang thông tin điện tử (để đăng tải);
- Lưu: VT<sub>(Tuyệt)</sub>.



CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Nghiệp



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**V/v công khai giao điều chỉnh bổ sung, dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022**

**Thời gian:** 08 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 9 năm 2022

**Địa điểm:** Trụ sở Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

**Thành phần:**

1. Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Cục trưởng Cục THADS tỉnh Bến Tre.
2. Ông Phạm Tấn Khánh - Chủ tịch Công đoàn.
3. Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyết - Kế toán trưởng Cục THADS tỉnh Bến Tre - Người niêm yết.

**Nội dung:**

Tiến hành ghi nhận và lập biên bản về việc công khai giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre, cụ thể như sau:

Đvt: đồng

STT	Đơn vị	Nội dung	Số tiền
1	Cục THADS tỉnh	Giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022	426.400.000
2	Chi Cục THADS thành phố Bến Tre		168.170.000
3	Chi Cục THADS huyện Châu Thành		168.700.000
4	Chi Cục THADS huyện Bình Đại		168.700.000
5	Chi Cục THADS huyện Giồng Trôm		168.170.000
6	Chi Cục THADS huyện Ba Tri		169.220.000
7	Chi Cục THADS huyện Mỏ Cày Nam		169.750.000
8	Chi Cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc		180.270.000
9	Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú		179.750.000
10	Chi Cục THADS huyện Chợ Lách		80.270.000

- Thời gian niêm yết: 30 ngày, từ ngày 12 tháng 9 năm 2022 đến ngày 12 tháng 10 năm 2022 tại bảng thông tin nội bộ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

Biên bản kết thúc vào lúc 08 giờ 30 phút cùng ngày./.

**NGƯỜI NIÊM YẾT**



**Nguyễn Thị Thanh Tuyết**

**ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN**



**Phạm Tấn Khánh**

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Nguyễn Văn Nghiệp**



TỔNG CỤC HÀNH CHÍNH AN DÂN SỰ  
CỤC THỊ HÀNH AN DÂN SỰ BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DƯ' TOÀN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Đơn vị	TỔNG CỘNG	TỔNG KINH PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (LOẠI 340-KHOẢN 341)	Kinh phí giao thực hiện tự chủ							Kinh phí giao không thực hiện tự chủ			KINH PHÍ ĐÀO TẠO BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC (LOẠI 340-KHOẢN 368)	KINH PHÍ GIAO KHÔNG THỰC HIỆN TỰ CHỦ (LOẠI 070-KHOẢN 085)	
				4	5	6	7	8	9	10	11=12+13	12	13			14
A	B	1=2+12+15+16	2	3=sum(4:10)	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13	12	13	14	15
	<b>BẾN TRE</b>	<b>1.879.400</b>	<b>1.857.800</b>	<b>408.270</b>	<b>250.000</b>	<b>63.670</b>	<b>178.200</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>-83.600</b>	<b>1.449.530</b>	<b>1.430.000</b>	<b>19.530</b>	<b>0</b>	<b>21.600</b>
1	THA tỉnh	426.400	404.800	251.110	25.000	63.670	178.200	0	0	0	(15.760)	153.690	150.000	3.690	0	21.600
1	THA TP. Bến Tre	168.170	168.170	16.090	25.000						(8.910)	152.080	150.000	2.080		
2	THA Châu Thành	168.700	168.700	16.780	25.000						(8.220)	151.920	150.000	1.920		
3	THA Bình Đại	168.700	168.700	16.780	25.000						(8.220)	151.920	150.000	1.920		
4	THA Giồng Trôm	168.170	168.170	16.090	25.000						(8.910)	152.080	150.000	2.080		
5	THA Ba Tri	169.220	169.220	17.460	25.000						(7.540)	151.760	150.000	1.760		
6	THA Mỏ Cày Nam	169.750	169.750	18.150	25.000						(6.850)	151.600	150.000	1.600		
7	THA Mỏ Cày Bắc	180.270	180.270	18.830	25.000						(6.170)	161.440	160.000	1.440		
8	THA Thạnh Phú	179.750	179.750	18.150	25.000						(6.850)	161.600	160.000	1.600		
9	THA Chợ Lách	80.270	80.270	18.830	25.000						(6.170)	61.440	60.000	1.440		

*Nguyễn Văn...*

